

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi có 02 trang)

MÔN: ĐỊA LÍ

Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian phát đề

Câu 1. (4,0 điểm)

1. Trình bày nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm. Sự thay đổi mùa có tác động như thế nào đến cảnh quan thiên nhiên, hoạt động sản xuất và đời sống của con người?

2. Hoàn thành bảng sau:

Địa điểm	A	B	C
Giờ	9 giờ 20 phút	12 giờ 00 phút	14 giờ 13 phút
Kinh độ	?	105° Đ	?

Câu 2. (4,0 điểm)

Dựa vào Tập bản đồ Địa lí 8 và kiến thức đã học, hãy:

1. Xác định các khu vực có lượng mưa trung bình năm ít nhất nước ta. Vì sao các khu vực này có lượng mưa ít?

2. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa thể hiện như thế nào trong các thành phần tự nhiên của nước ta?

Câu 3. (3,0 điểm)

Dựa vào Tập bản đồ Địa lí 9 và kiến thức đã học, hãy:

1. Trình bày tình hình phát triển và phân bố của sản xuất công nghiệp nước ta.

2. Quốc lộ 1 đi qua các vùng kinh tế nào? Tại sao quốc lộ 1 là tuyến đường bộ quan trọng nhất nước ta?

Câu 4. (4,0 điểm)

1. Chứng minh Đồng bằng sông Hồng có tiềm năng phong phú về tài nguyên du lịch.

2. Điều kiện tự nhiên của Tây Nguyên có những thuận lợi và khó khăn gì trong sản xuất cây cà phê của vùng?

Câu 5. (5,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

**LAO ĐỘNG TỪ 15 TUỔI TRỞ LÊN PHÂN THEO NHÓM TUỔI Ở NƯỚC TA
NĂM 2010 VÀ NĂM 2018**

(Đơn vị: nghìn người)

Năm	2010	2018
Từ 15 đến 24 tuổi	9245,4	7049,3
Từ 25 đến 49 tuổi	30939,2	33339,3
Từ 50 tuổi trở lên	10208,3	1496,6

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)

1. Vẽ biểu đồ tròn thể hiện quy mô và cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi ở nước ta năm 2010 và 2018.

2. Nhận xét về sự thay đổi quy mô và cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi ở nước ta năm 2010 và 2018.

----- HẾT -----

Ghi chú: Thí sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lí 8, 9 hoặc Atlas Địa lí Việt Nam và máy tính cầm tay trong phòng thi. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Chữ kí giám thị 1: Chữ kí giám thị 2:

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM												
1 (4,0 đ)	<p>1. Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm? Sự thay đổi mùa có tác động như thế nào đến cảnh quan thiên nhiên, hoạt động sản xuất và đời sống của con người?</p> <p>* Nguyên nhân sinh ra các mùa trong năm</p> <p>- Do trục Trái Đất nghiêng và không đổi hướng khi chuyển động trên quỹ đạo, nên trong khi chuyển động, các bán cầu Bắc và Nam lần lượt hướng về phía Mặt Trời. Từ đó, thời gian chiếu sáng và sự thu nhận lượng bức xạ Mặt Trời ở mỗi bán cầu đều có sự thay đổi luân phiên trong năm, gây nên những đặc điểm riêng về thời tiết và khí hậu trong từng thời kỳ của năm, tạo nên các mùa.</p> <p>* Sự thay đổi mùa có tác động đến cảnh quan thiên nhiên, hoạt động sản xuất và đời sống của con người</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm cho cảnh quan thiên nhiên thay đổi theo từng mùa. + Sản xuất theo thời vụ. + Sự thay đổi của thời tiết và khí hậu ảnh hưởng đến sinh hoạt và sức khỏe con người. 	<p>0,75</p> <p>0,15</p> <p>0,15</p>												
	<p>2.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Địa điểm</th> <th>A</th> <th>B</th> <th>C</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Giờ</td> <td>9 giờ 20 phút</td> <td>12 giờ 00 phút</td> <td>14 giờ 13 phút</td> </tr> <tr> <td>Kinh độ</td> <td>65°</td> <td>105°Đ</td> <td>138°15'</td> </tr> </tbody> </table>	Địa điểm	A	B	C	Giờ	9 giờ 20 phút	12 giờ 00 phút	14 giờ 13 phút	Kinh độ	65°	105°Đ	138°15'	
Địa điểm	A	B	C											
Giờ	9 giờ 20 phút	12 giờ 00 phút	14 giờ 13 phút											
Kinh độ	65°	105°Đ	138°15'											
2 (4,0 đ)	<p>1. Xác định các khu vực có lượng mưa trung bình năm ít nhất nước ta. Vì sao các khu vực này có lượng mưa ít?</p> <p>- Khu vực có lượng mưa trung bình năm ít nhất nước: Khu vực ven biển cực Nam Trung Bộ (Ninh Thuận, Bình Thuận); thung lũng sông Mã (dẫn chứng).</p> <p>Vì: Khu vực ven biển cực Nam Trung Bộ có địa hình song song với hướng gió; khu vực sông Mã do bị khuất gió. (HS giải thích)</p> <p>2.</p> <p>Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa thể hiện trong mọi thành phần tự nhiên (khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, sinh vật, địa hình)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khí hậu: nhiệt độ trung bình năm cao (dẫn chứng), có hai loại gió mùa hoạt động mạnh mẽ (đông bắc và tây nam). Lượng mưa trung bình năm cao 1500-2000 mm, phân bố theo mùa. - Thủy văn: chế độ nước thay đổi theo mùa. - Thổ nhưỡng: có nhiều loại đất, đất feralit là kết quả của tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm. - Sinh vật: nhiều loại sinh vật nhiệt đới (dẫn chứng) - Địa hình: Nhiều vùng đồi núi bị bào mòn nên đỉnh núi tròn, sườn thoải. 	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>												
3 (3,0 đ)	<p>1. Tình hình phát triển và phân bố của sản xuất công nghiệp Việt Nam dựa vào trang 13-Tập bản đồ địa lí 9 và kiến thức đã học.</p>													

- Ngành CN tăng trưởng nhanh: năm 2000 có GTSXCN là 336,1 nghìn tỉ đồng, năm 2009 tăng lên 2.298,1 nghìn tỉ đồng (tăng gần 7 lần). 0,5
- Cơ cấu ngành đa dạng (dẫn chứng) 0,25
- Hình thành một số ngành CN trọng điểm (dẫn chứng) 0,25
- Phân bố: tập trung chủ yếu
 - + ĐNB: có các trung tâm CN qui mô lớn và rất lớn như Vũng Tàu, Biên Hòa, Thủ Dầu Một và Tp HCM là TTCN lớn nhất nước. 0,5
 - + ĐBSH: có các trung tâm CN qui mô lớn và trung bình như Hà Nội, Hải Phòng,.... 0,5

2. Quốc lộ 1 đi qua các vùng kinh tế nào? Tại sao quốc lộ 1 là tuyến đường bộ quan trọng nhất nước ta?

- Quốc lộ 1 đi qua 6/7 vùng kinh tế của nước ta (trừ Tây Nguyên) 0,5
- Quốc lộ 1 là tuyến quan trọng nhất vì:
 - + Là tuyến huyết mạch của cả nước, nối liền hầu hết các vùng kinh tế, nối các trung tâm công nghiệp, đô thị lớn của nước ta. 0,5
 - + Tuyến đường bộ dài nhất nước ta, vận chuyển nhiều hàng hóa. 0,5

4
(4,0 đ)

1. Dựa vào tập bản đồ Địa lý 9 trang 20 kết hợp trang 21 (HS có thể sử dụng trang 17)

- Tài nguyên du lịch tự nhiên:
 - + Các vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển Cát Bà, Xuân Thủy, Ba Vì; 0,5
 - + Động: Hương Tích, Hoa Lư; 0,25
 - + Bãi biển Đồ Sơn, Thịnh Long; 0,25
- Tài nguyên du lịch nhân văn:
 - + Di tích lịch sử cách mạng, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật: Lăng Bác Hồ, Chùa một cột, Hoàng Thành Thăng Long, Chùa Hương; 0,25
 - + Lễ hội chọi trâu; 0,25
 - + Làng nghề cổ truyền: Đông Ky, Bát Tràng 0,25

2.
* Tây Nguyên có những điều kiện tự nhiên thuận lợi để trở thành vùng trồng cà phê lớn nhất cả nước

- Địa hình là các cao nguyên xếp tầng rộng lớn thuận lợi để hình thành vùng chuyên canh cây cà phê quy mô lớn. 0,5
- Khí hậu cận xích đạo, phân hóa theo độ cao thích hợp với nhiều giống cà phê.
- Mùa mưa cung cấp nguồn nước tưới lớn, mùa khô kéo dài tạo điều kiện cho việc phơi, sấy và bảo quản sản phẩm. 0,5
- Nguồn nước mặt, nước ngầm phong phú cung cấp nước tưới cho cà phê. 0,5
- Đất badan màu mỡ, tầng phong hóa sâu, diện tích lớn 1,36 triệu ha thích hợp trồng cà phê. 0,5

* Những khó khăn trong sản xuất

- Mùa khô kéo dài gây thiếu nước và cháy rừng nghiêm trọng, hiện tượng chặt phá rừng quá mức ảnh hưởng xấu đến môi trường
- Một số thiên tai như sạt lở đất, sâu bệnh, dịch bệnh ... 0,5

5
(5,0 đ)

1. Vẽ biểu đồ
- Xử lý số liệu %

Năm	2010	2018
Từ 15 đến 24 tuổi	18,3	12,7
Từ 25 đến 49 tuổi	61,4	60,2
Từ 50 tuổi trở lên	20,3	27,1
Tổng	100	100

- Tính bán kính

Cho bán kính năm 2010 bằng 1 đvbk

$$\text{Thị bán kính năm 2018} = 1 \times \sqrt{\frac{55365,2}{50392,9}} = 1,04 \text{ đvbk}$$

- Vẽ 2 biểu đồ tròn theo tỉ lệ bán kính, biểu đồ khác không chấm điểm.
Biểu đồ đầy đủ các chi tiết, thiếu mỗi ý trừ 0,25 điểm.

2. Nhận xét:

- Về quy mô: quy mô lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi ở nước ta từ năm 2010 đến 2018 tăng 1,09 lần.

- Về cơ cấu:

+ Tỉ trọng lao động trong độ tuổi từ 15-24 tuổi chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng giảm (dẫn chứng).

+ Tỉ trọng lao động trong độ tuổi từ 25-49 tuổi chiếm tỉ lệ cao nhất và có xu hướng giảm (dẫn chứng).

+ Tỉ trọng lao động trong độ tuổi từ 50 tuổi trở lên thấp và có xu hướng tăng (dẫn chứng).

* Ghi chú: Trên đây là những ý cơ bản, học sinh trình bày theo cách khác hợp lý vẫn cho điểm tối đa. Tô chấm cần thảo luận thống nhất cách chấm và phân cho điểm chi tiết.